

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH LONG AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2020/DS-ST

Ngày: 18-9-2020

*“V/v Tranh chấp bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng”.*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T - TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Kim Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Sở

2/ Ông Lê Văn Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hà, Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Tuyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18/9/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 107/2020/TLST-DS ngày 01 tháng 06 năm 2020 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2020/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 56/2020/QĐST-DS ngày 28/8/2020, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số 1/42 ấp Cầu Tre, xã L, thành phố T, tỉnh Long An.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền: ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1966, địa chỉ: Số 1/42 ấp Cầu Tre, xã L, thành phố T, tỉnh Long An, theo giấy ủy quyền ngày 03/6/2020.

2/ Bị đơn:

2.1: Ông Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1981

Địa chỉ: Số 103 ấp Cầu Tre, xã L, thành phố T, tỉnh Long An.

2.2: Ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số 43/11 đường 278, khu phố Bình An 2, phường 7, thành phố T, Long An.

3/ *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1966, địa chỉ: Số 1/42 ấp Cầu Tre, xã L, thành phố T, tỉnh Long An.

(Các đương sự có mặt).

4/ *Người làm chứng:*

4.1: Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1971

Địa chỉ: Số 252 ấp Cầu Tre, xã L, thành phố T, tỉnh Long An (vắng mặt).

4.2: Ông Nguyễn Thành T1, sinh năm 1960

Địa chỉ: Số 161 ấp Cầu Tre, xã L, thành phố T, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 05/5/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Văn P và người đại diện ông Nguyễn Văn H trình bày:

Trước đây, hai bên gia đình đã có mâu thuẫn là Nguyễn Hoàng A và Nguyễn Thị Bé H2 (vợ H) đánh ba P là Nguyễn Văn H, làm ông Nguyễn Văn H phải nhập viện, sau đó ông H1 có gửi đơn đến Công An xã L, hai bên có thương lượng nhưng không thành, do thời gian lâu quá nên bỏ qua. Từ sự việc đó nên vào ngày 12/01/2020, Nguyễn Văn P có đi uống rượu về qua nhà của Nguyễn Hoàng A, bức xúc việc Hoàng A và Bé H2 đánh ông H hai bên xảy ra cự cãi, mẹ của P có qua nhà kêu P về. Lát sau khoảng 10 phút, P có đi ra quán cách nhà khoảng 200m uống rượu một mình, thấy Bé H2 đi ngang, Bé H2 điện thoại kêu Hoàng A và Thành T đến cầm cây đánh P đến ngất xỉu, Hoàng A cầm cây và Thành T ôm P cho Hoàng A đánh P, lúc này người dân la lên và điện thoại báo Công an đến và lập biên bản, Công an xã điện thoại kêu taxi chở P đến bệnh viện.

Nguyễn Văn P nhập viện điều trị tại Bệnh viện đa khoa Long An từ ngày 12/01/2020 đến ngày 14/01/2020, từ ngày 15/01/2020 đến 16/01/2020 chuyển viện đến Bệnh viện Chợ Rẫy, sau đó chuyển Bệnh viện chỉnh hình và phục hồi chức năng thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 16/01/2020 đến 19/01/2020. Ngày 19/01/2020 xuất viện về nhà uống thuốc điều trị đến ngày 27/02/2020 mới bình phục đi làm.

Nay ông Nguyễn Văn H đại diện Nguyễn Văn P yêu cầu Tòa án giải quyết: buộc ông Nguyễn Hoàng A và ông Nguyễn Thành T liên đới bồi thường cụ thể: Tiền chi phí nằm viện, tiền thuốc, tiền xe 16.873.925đ, tiền mất thu nhập từ ngày

12/01/2020 đến ngày 27/02/2020: 45 ngày x 300.000đ = 13.500.000đ, tiền mất thu nhập người nuôi bệnh từ ngày 12/01/2020 đến ngày 19/01/2020: 8 ngày x 400.000đ = 3.200.000đ, tiền tổn thất tinh thần: 10.000.000đ. Tổng cộng : 43.573.925đ.

* Bị đơn ông Nguyễn Hoàng A trình bày:

Ông là bà con cô cậu ruột với Nguyễn Văn P, ở sát bên nhà với P. Vào khoảng hơn 12h ngày 12/01/2020, P có uống rượu quậy phá, cãi lộn với gia đình xong đi ra khỏi nhà ra bờ đê. Lúc này, ông và Nguyễn Thành T đang sửa nhà trên máng xối nhà của ông thì P đi qua nhà của ông chửi thẳng tên ông “ĐM, ĐM mày đánh lộn không, mày là con chó”, ông cũng có chửi thề lại, P lượm hai cục đá tổng lên người ông một cục, ông né ra nên cục đá trúng vào tấm tôn nhà của ông làm tấm tôn bị nứt. Ông có kêu con ông điện thoại cho vợ ông tên Nguyễn Thị Bé H2 điện thoại báo Công an hai lần, công an không vào, hai bên cứ cãi qua lại thì mẹ của P là bà Trần Thị N qua kêu P đi về. P đi uống rượu tiếp, đến khoảng 16h, vợ và con ông đi về thì thấy P đứng ngoài đường, P đón đường vợ ông nên ông có kêu vợ ông đi ra Công an xã báo lại sự việc thấy P đón đường, Công an không vào, thấy P vẫn đứng ngoài đường nên ông chạy ra, ông có hỏi: “mày đón vợ con tao làm gì”, P cầm ly bia quơ qua quơ lại trúng vào đầu, ông và P có đánh nhau qua lại. Ông cầm cây cần câu bằng sắt mỏng màu đỏ đen cầm ở nhà ra và đánh vào tay cầm ly cho rớt ly bia, hai bên đánh nhau, ông có đánh trúng vào đầu của P, ông T người phụ làm cho nhà ông thấy vậy chạy can ra thì ông ra về, P chạy theo ông thì ông xô ra và chạy về. Từ đó đến nay ông không qua thăm P chỉ có má ông là qua thăm. Hai bên không qua lại.

Qua yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ý kiến của ông như sau:

- Tiền chi phí nằm viện, tiền thuốc, tiền xe: ông chỉ đồng ý khoản tiền thuốc và nằm viện tại Bệnh viện đa khoa Long An, còn các khoản tự ý chuyển viện lên tuyến trên điều trị, ông không đồng ý bồi thường.

- Tiền mất thu nhập từ ngày 12/01/2020 đến ngày 27/02/2020: 45 ngày x 300.000đ = 13.500.000đ, ông không đồng ý bồi thường, hiện nay ông đang bị bệnh không làm việc nặng được và là hộ nghèo nên không có khả năng bồi thường.

- Tiền mất thu nhập người nuôi bệnh từ ngày 12/01/2020 đến ngày 19/01/2020: 8 ngày x 400.000đ = 3.200.000đ: ông không đồng ý.

- Tiền tổn thất tinh thần: 10.000.000đ: ông không đồng ý.

* Bị đơn ông Nguyễn Thành T trình bày:

Ông là người làm công cho ông Nguyễn Hoàng A. Vào ngày 12/01/2020, ông đang sửa nhà cùng ông Hoàng A thì P qua nhà chửi bới, tổng đá lên nhà ông Hoàng A, hai bên cãi nhau, ông có khuyên can hai bên xong ra về chứ ông không biết sự việc gì. Ông không có liên quan đến sự việc này nên ông không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của nguyên đơn.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn H trình bày:

Ông là ba của Nguyễn Văn P, vào ngày 12/01/2020 giữa P và Hoàng A, Thành T có xảy ra sự việc đánh nhau, P bị đánh dẫn đến thương tích phải nằm viện điều trị từ ngày 12/01/2020 đến ngày 19/01/2020, ông phải nuôi P tại bệnh viện. Theo đơn khởi kiện P đã yêu cầu bồi thường tiền mất thu nhập người nuôi bệnh, nên ông không yêu cầu gì.

Tòa án tiến hành hòa giải nhưng các bên không thỏa thuận được.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện nguyên đơn trình bày: Về yêu cầu tiền tổn thất tinh thần: đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật

- Bị đơn ông Nguyễn Hoàng A trình bày:

+ Về tiền chi phí nằm viện, tiền thuốc, tiền xe: ông đồng ý bồi thường điều trị tại Bệnh viện đa khoa Long An khoảng 1.400.000đ, còn về chi phí phát sinh khi chuyển viện lên tuyến trên ông không có khả năng bồi thường.

+ Tiền mất thu nhập từ ngày 12/01/2020 đến ngày 27/02/2020: 45 ngày x 300.000đ = 13.500.000đ: ông đồng ý bồi thường 1 ngày.

+ Tiền mất thu nhập người nuôi bệnh từ ngày 12/01/2020 đến ngày 19/01/2020: 8 ngày x 400.000đ = 3.200.000đ: ông đồng ý bồi thường 1 ngày.

- Bị đơn ông Nguyễn Thành T giữ nguyên lời trình bày.

Ý kiến của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến Hội đồng xét xử nghị án đều tuân theo đúng quy định pháp luật tố tụng.

Về nội dung:

Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Xét thấy, giữa ông Hoàng A và ông P có xảy ra mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau. Ông T cho rằng không có liên quan đến việc đánh nhau này, khi hai bên đánh nhau ông có khuyên can rồi ra về chứ không có đánh ông P. Tuy nhiên theo lời khai của ông Nguyễn Văn P cùng những người làm chứng tại công an xã L và do Tòa án thu thập có căn cứ chứng minh ông T đã có hành động ôm ông P để cho ông Hoàng A đánh, chính việc ôm ông P của ông T đã làm cho ông P rơi vào tình trạng không thể chống cự, tạo điều kiện thuận lợi để ông Hoàng A dễ dàng đánh ông P dẫn đến hậu quả ông P phải nhập viện điều trị từ ngày 12/01/2020 đến 19/01/2020 với chẩn đoán tổn thương nông của da đầu (chấn thương đầu) và đụng dập thành bụng (chấn thương bụng kín), do đó ông Hoàng A và ông T phải liên đới chịu trách nhiệm bồi thường cho ông P.

Về chi phí khám chữa bệnh cho ông P: Căn cứ vào hóa đơn, chứng từ điều trị cũng như tiền thuê xe khám chữa bệnh ông P cung cấp có căn cứ chấp nhận một phần yêu cầu này của ông P với số tiền 16.873.925 đồng.

Đối với yêu cầu tiền mất thu nhập của ông P từ ngày 12/01/2020 đến 27/02/2020 là 45 ngày với số tiền 13.500.000 đồng. Xét thấy, theo giấy xác nhận của công ty nơi ông P làm việc thì công ty đã xác nhận ông P có nghỉ làm 45 ngày $\times 300.000\text{đ/ngày} = 13.500.000\text{đ}$. Tuy nhiên, thấy rằng căn cứ giấy ra viện thì bác sĩ chỉ định ông P nghỉ ngơi 7 ngày, từ ngày 20/01/2020-26/01/2020, do đó chỉ chấp nhận ông P bị mất thu nhập từ ngày nhập viện 12/01/2020 đến ngày 26/01/2020 với số tiền 300.000đ/ngày.

Về yêu cầu ông Hoàng A, ông T bồi thường tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh là ông Nguyễn Văn H số tiền 3.200.000đ, thấy rằng từ ngày ông P nhập viện điều trị đến ngày xuất viện thì ông H là người trực tiếp chăm sóc. Căn cứ giấy xác nhận của công ty TNHH Hữu Nghị nơi ông H làm việc thì công ty đã xác nhận ông H có xin tạm nghỉ 8 ngày để nuôi con nằm viện và có mức thu nhập trung bình tại công ty là 400.000 đồng/ ngày. Do đó yêu cầu này của nguyên đơn có căn cứ chấp nhận.

Về yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần của nguyên đơn thấy rằng: Việc đánh nhau giữa hai bên xuất phát từ ông P, do đó trường hợp này ông P cũng là người có lỗi. Căn cứ kết luận giám định thương tích của Trung tâm pháp y thì tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra cho Nguyễn Văn P là 0% nên không chấp nhận yêu cầu này của ông P.

Về án phí DSST: Ông Nguyễn Hoàng A là hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định pháp luật, ông Nguyễn Thành T chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1: Về thẩm quyền:

Ngày 01/06/2020 Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An thụ lý đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn P “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” với ông Nguyễn Hoàng A và ông Nguyễn Thành T, làm phát sinh vụ án tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An theo quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và điểm d khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự nên Tòa án nhân dân thành phố T thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm.

1.2: Về xét xử vắng mặt người làm chứng: Trong quá trình giải quyết vụ án, những người làm chứng đã có lời khai và họ có yêu cầu xét xử vắng mặt họ. Do

đó, việc Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An đưa vụ án ra xét xử vắng mặt đối với họ là phù hợp với Điều 229 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu của ông Nguyễn Văn P yêu cầu ông Nguyễn Hoàng A và ông Nguyễn Thành T có trách nhiệm liên đới bồi thường tổng số tiền 43.573.925đ, gồm các khoản như sau: tiền chi phí nằm viện, tiền thuốc, tiền xe 16.873.925đ, tiền mất thu nhập từ ngày 12/01/2020 đến ngày 27/02/2020: 45 ngày x 300.000đ = 13.500.000đ, tiền mất thu nhập người nuôi bệnh từ ngày 12/01/2020 đến ngày 19/01/2020: 8 ngày x 400.000đ = 3.200.000đ, tiền tổn thất tinh thần: 10.000.000đ.

2.1: Xét yêu cầu: tiền chi phí nằm viện, tiền thuốc, tiền xe 16.873.925đ, thấy:

Tại Điều 584 Bộ luật dân sự quy định: “Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường....”.

Theo quy định tại Điều 585 Bộ luật dân sự: nguyên tắc bồi thường thiệt hại: Thiệt hại thực tế phải được bồi thường toàn bộ và kịp thời...”.

Việc ông P bị thương tích phải nằm bệnh viện điều trị nên việc ông P yêu cầu bồi thường tiền chi phí nằm viện, tiền thuốc, tiền xe tổng cộng là 16.873.925đ, đây là chi phí hợp lý cho việc cứu chữa của người bị thiệt hại, có chứng từ hóa đơn đầy đủ và hợp lệ nên HĐXX chấp nhận là phù hợp theo quy định tại Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự.

2.2: Xét yêu cầu: tiền mất thu nhập từ ngày 12/01/2020 đến ngày 27/02/2020: 45 ngày x 300.000đ = 13.500.000đ:

Ngày 12/01/2020 ông P nhập viện tại Bệnh viện đa khoa Long An điều trị đến ngày 14/01/2020, ngày 15/01/2020 nhập viện tại Bệnh viện Chợ Rẫy, theo giấy ra viện ngày 16/01/2020 của Bệnh viện Chợ Rẫy ghi chú: chuyển bệnh viện chỉnh hình và phục hồi chức năng thành phố Hồ Chí Minh và theo giấy ra viện Bệnh viện chỉnh hình và phục hồi chức năng thành phố Hồ Chí Minh ngày 19/01/2020 thì chỉ định bác sĩ: nghỉ ngơi 07 ngày là từ ngày 20/01/2020 đến 26/01/2020. HĐXX xét thấy: Căn cứ giấy ra viện thì bác sĩ chỉ định ông P nghỉ ngơi 7 ngày, từ ngày 20/01/2020-26/01/2020, do đó chỉ chấp nhận ông P bị mất thu nhập từ ngày 12/01/2020 đến ngày 26/01/2020 với số tiền 300.000đ/ngày x 15 ngày = 4.500.000đ.

2.3: Tiền mất thu nhập người nuôi bệnh từ ngày 12/01/2020 đến ngày 19/01/2020: 8 ngày x 400.000đ = 3.200.000đ: đây là chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

2.4: Tiền tổn thất tinh thần: 10.000.000đ.

Tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự quy định: “Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp sức khỏe của người khác bị xâm phạm phải bồi thường thiệt hại theo quy định và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần người đó gánh chịu...”.

Ông P bị thương tích phải nằm bệnh viện điều trị từ ngày 12/01/2020 đến ngày 19/01/2020 xuất viện, cũng có ảnh hưởng một phần đến sức khỏe của ông P, nhưng việc ông P bị thương tích cũng có một phần lỗi của ông P nên HĐXX chỉ chấp nhận một phần yêu cầu của ông P để bù đắp tổn thất về tinh thần mà ông P phải gánh chịu là 02 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định: $1.490.000đ \times 2 \text{ tháng} = 2.980.000đ$.

2.5: Xét về yêu cầu của ông Nguyễn Văn P yêu cầu ông Nguyễn Thành T và ông Nguyễn Hoàng A có trách nhiệm liên đới bồi thường thấy rằng:

Hai bên đều khai thống nhất vào ngày 12/01/2020, giữa ông P và ông Hoàng A có xảy ra cự cãi, sau đó dẫn đến đánh nhau;

Ông Hoàng A thừa nhận có dùng hung khí đánh vào người và đầu của ông P gây thương tích cho ông P. Ông T cho rằng chỉ ôm can ông P ra để hai bên không đánh nhau chứ ông không có đánh ông P.

Theo chứng cứ có trong hồ sơ, các lời khai của người làm chứng tại Công an xã L, thành phố T, Long An và do Tòa án thu thập thể hiện: “T ôm P để cho Hoàng A dùng cây ba khúc đánh vào đầu của P”, việc ông T trình bày chỉ ôm can ra chứ không đánh ông P là không có cơ sở vì tại các biên bản ghi lời khai của ông T tại Công an xã L, thành phố T, Long An đã có sự mâu thuẫn với nhau: “tôi đẩy P ra kêu về đi”, “tôi thấy Tý (Hoàng A) cầm cây sắt, tôi mới ôm Tý kéo ra”, nhưng từ việc ông T ôm ông P mà ông T không ôm can ông Hoàng A, trong khi đó ông Hoàng A là người đang cầm hung khí, dẫn đến việc ông P người đang say rượu không thể chống cự được, để cho ông Hoàng A đánh ông P. Như vậy, ông T là người giúp sức để ông Hoàng A gây nên thương tích cho ông P, lời trình bày của ông T không có cơ sở nên không chấp nhận. Vì vậy, buộc ông T và ông Hoàng A mỗi người phải chịu $\frac{1}{2}$ trên số tiền bồi thường cho ông P.

Tổng cộng, ông Hoàng A và ông Thành T phải có trách nhiệm trả cho ông P số tiền 27.553.925đ, cụ thể: ông Hoàng A trả 13.776.962đ, ông Thành T trả 13.776.962đ.

[3] Về án phí:

Ông Nguyễn Hoàng A và ông Nguyễn Thành T phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Theo đó, ông Nguyễn Hoàng A phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm với mức thu là 688.848đ, do ông Hoàng A được miễn nộp tạm ứng án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, nên bản án không đề cập. Ông Nguyễn Thành T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm với mức thu là 688.848đ.

[4] Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát tại phiên tòa về nội dung vụ án một phần chưa phù hợp về tiền tổn thất tinh thần. Bởi vì, việc đánh nhau là do lỗi của cả hai bên dẫn đến thương tích của ông P với chẩn đoán: chấn thương đầu, chấn thương bụng kín, chấn thương ngực, chấn thương vai phải, mặc dù tỉ lệ thương tích là 0% nhưng cũng ảnh hưởng đến sức khỏe của ông P. HĐXX xét thấy cũng có một phần lỗi của ông P nên chỉ chấp nhận một phần yêu cầu của ông P về yêu cầu bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần là 02 tháng lương cơ sở là phù hợp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 229, 266, 267, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn P.

Buộc ông Nguyễn Hoàng A và ông Nguyễn Thành T phải hoàn trả cho ông Nguyễn Văn P số tiền 27.553.925đ (hai mươi bảy triệu năm trăm năm mươi ba ngàn chín trăm hai mươi lăm đồng), cụ thể: ông Hoàng A trả 13.776.962đ (mười ba triệu bảy trăm bảy mươi sáu ngàn chín trăm sáu mươi hai đồng), ông Thành T trả 13.776.962đ (mười ba triệu bảy trăm bảy mươi sáu ngàn chín trăm sáu mươi hai đồng).

[2] Về án phí :

Ông Nguyễn Thành T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm với mức thu là 688.848đ (sáu trăm tám mươi tám ngàn tám trăm bốn mươi tám đồng).

Ông Nguyễn Văn P được miễn nộp tạm ứng án phí theo quy định tại điểm d, ông Nguyễn Hoàng A được miễn nộp tạm ứng án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, nên bản án không đề cập.

[3] Về nghĩa vụ thi hành án:

3.1: Về nghĩa vụ chậm thi hành án:

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3.2: Về hướng dẫn thi hành án dân sự:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[4] Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND TP T;
- CC.THADS TP T;
- Các đương sự;
- Lưu HS, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Kim Loan

